

Bản án số: **123/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 31/10/2019

V/v: “*Ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ NAM HOA**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **NGUYỄN VĂN BẠN**

Bà **VÕ THỊ BÒI**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà **NGUYỄN THỊ THU HIỀN** - Thư ký Tòa án

nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*

Ông **LÊ HOÀNG ANH** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 383/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc “*Ly hôn*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2019/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019; giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thùy Th** - Sinh năm 1986

ĐKTT: Võ Thị Sáu, phường V, Tp. Nha Trang

(Bà Th có đơn xin xét xử vắng mặt)

* **Bị đơn:** Ông **Hồ Văn** - Sinh năm 1975

ĐKTT: Võ Thị Sáu, phường V, Tp. Nha Trang

(Ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thùy Th trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải:

Tôi và anh Hồ Văn T kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND phường V, Tp. Nha Trang. Quá trình chúng sống giữa hai chúng tôi thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên hay cãi vã. Chúng tôi đã cố gắng hòa hợp nhưng không thành, nay xét thấy tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc nên tôi xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Hồ Nhật Ph - SN: 21/12/2013. Trường hợp Tòa án cho ly hôn, tôi xin nuôi con không yêu cầu anh T đóng cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Tôi tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Hồ Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm đề nghị HĐXX giải quyết như sau:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của nguyên đơn tại Tòa cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Nguyễn Thị Thùy Th và ông Hồ Văn T không hạnh phúc do không tin tưởng lẫn nhau, cả hai đã sống ly thân từ tháng 7/2019 cho đến nay nên bà Th xin được ly hôn. Tại tòa nguyên đơn xin được nuôi con là cháu Hồ Nhật Ph - SN: 21/12/2013; Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của **Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy Th được ly hôn ông Hồ Văn T.**

Về con chung: Giao con chung Hồ Nhật Ph - SN: 21/12/201 cho bà Nguyễn Thị Thùy Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con cho ông T do bà Th không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy Th phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tranh chấp theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thùy Th được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã triệu tập ông Hồ Đức T hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng ông T vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, Tòa án đã làm các thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn và đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất do ông T vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay ông T vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án nhân dân Tp. Nha Trang căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thùy Th và ông Hồ Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND phường V, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình chung sống không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm nên hay cãi vã. Qua lời trình bày của bà Th cho thấy mâu thuẫn của vợ chồng xảy ra đã lâu, hiện nay bà Th và ông T mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai từ tháng 7/2019 cho đến nay. Vì vậy, cuộc sống chung không thể kéo dài, đời sống hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Th là chính đáng, có căn cứ phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Thùy Th và ông Hồ Văn T có 01 con chung tên Hồ Nhật Ph - SN: 21/12/2013. Từ khi bà Th và ông T sống ly thân cho đến nay con chung sống với bà Th. Vì vậy, sau ly hôn bà Th có yêu cầu xin được nuôi con, để tránh việc thay đổi môi trường sống làm ảnh hưởng đến tâm lý của con chung nên Hội đồng xét xử giao hai con chung cho bà Th nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con cho ông T do bà Th không yêu cầu.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Thùy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thùy Th phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010917 ngày 15/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, bà Th đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

** Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thùy Th được ly hôn ông Hồ Văn T.

2. Giao con chung tên Hồ Nhật Ph - SN: 21/12/2013 cho bà Nguyễn Thị Thùy Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng cấp dưỡng nuôi con cho ông T do bà Th không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Thùy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thùy Th phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0014824 ngày 01/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, bà Th đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- UBND phường V, Tp. Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nam Hoa